

Tây Ninh, ngày 03 tháng 10 năm 2026

TỜ TRÌNH 10

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2025 – 2026

(V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Phụ lục chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm ("**Luật Doanh nghiệp**");
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm ("**Luật Chứng khoán**");
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 ("**Nghị định 155**");
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155 ("**Thông tư 116**");
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa ("**Điều lệ**");

HĐQT Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa ("**Công ty**") kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng quản trị của Công ty, cụ thể như sau:

Trên cơ sở rà soát Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng quản trị hiện hành, Hội đồng quản trị nhận thấy cần cập nhật, sửa đổi, bổ sung một số nội dung nhằm bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đồng thời tiếp tục hoàn thiện khung quản trị công ty theo các thông lệ quản trị tốt và yêu cầu quản trị thực tiễn của Công ty.

Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng quản trị được trình bày chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TKCT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

PHỤ LỤC: BẢNG ĐỀ XUẤT NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG HĐQT

(Đính kèm Tờ trình số 10 ngày 3/10/2026 v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Phụ lục chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung)

Ghi chú:

- Các Điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi;
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Nội dung tại văn bản hiện hành” là các nội dung được in nghiêng, gạch chân.
- Các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại mục “Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung” là nội dung được in đậm, gạch chân.

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Cơ sở chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa
1	Điều VI.2.1. b _Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ và các quyền, nghĩa vụ sau: [...] Không có quy định	Điều VI.2.1. b _Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ và các quyền, nghĩa vụ sau: [...] <u>x) Không được đồng thời làm tư vấn hoặc cố vấn được trả phí trực tiếp hoặc gián tiếp bởi Công ty.</u>	Nguyên tắc 1.5.5 VNCG Code 2026	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại VNCG Code 2026
2	Điều VI.2.1. b _Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ và các quyền, nghĩa vụ sau [...] Không có quy định	Điều VI.2.1. b _Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ và các quyền, nghĩa vụ sau: <u>xi) Tham dự đầy đủ các cuộc họp ĐHCĐ.</u>	Nguyên tắc 8.2.4 VNCG Code 2026	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại VNCG Code 2026
3	VI.2.6. Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên độc lập Hội đồng quản trị [...] Không có quy định	VI.2.6. Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên độc lập Hội đồng quản trị [...] <u>d) Các thành viên độc lập HĐQT thống nhất lựa chọn một thành viên độc lập HĐQT làm thành viên độc lập đứng đầu nhằm tăng cường vai trò độc lập</u>	Nguyên tắc 2.5.5 VNCG Code 2026	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại VNCG Code 2026

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Cơ sở chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa
		<u>của HĐQT và thực hiện các chức năng sau:</u> - <u>Làm đầu mối trao đổi giữa Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT khác khi cần thiết;</u> - <u>Triệu tập và làm chủ tọa các cuộc họp của thành viên HĐQT không điều hành;</u> - <u>Thực hiện các chức năng khác liên quan đến việc bảo đảm tính độc lập, hiệu quả hoạt động của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế này.</u>		
3	Điều VI.2.1. b _Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ và các quyền, nghĩa vụ sau: [...] Không có quy định	Điều VI.2.1. b _Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ và các quyền, nghĩa vụ sau: [...] <u>x) Không được làm tư vấn hoặc cố vấn được trả phí bởi Công ty.</u>	Nguyên tắc 1.5.5 VNCG Code 2026	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại VNCG Code 2026
4	VI.3.6. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị [...] Không có quy định	VI.3.6. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị [...] <u>e) Trong cuộc họp ĐHĐCĐ, chủ tịch các Ủy ban có nghĩa vụ cung cấp câu trả lời đầy đủ khi nhận được các câu hỏi liên quan đến nội dung hoạt động của Ủy ban do mình phụ trách.</u>	Nguyên tắc 8.2.4 VNCG Code 2026	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại VNCG Code 2026
5	VI.4. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị	VI.4.1. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị b) Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần, tối thiểu là 06 lần trong 1 năm và có thể họp bất	Nguyên tắc 1.4.4 VNCG Code 2026	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại VNCG Code 2026

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Cơ sở chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa
	b) Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần, tối thiểu là 06 lần trong 1 năm và có thể họp bất thường. Hội đồng quản trị phải lập kế hoạch họp định kỳ hàng năm.	thường. Hội đồng quản trị phải lập kế hoạch, <u>lich</u> họp định kỳ hàng năm <u>trước khi bắt đầu năm tài chính</u> .		
6	VI.4.1. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị [...] Không có quy định	VI.4.1. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị [...] <u>c) Các thành viên HĐQT không điều hành cần họp tối thiểu hai lần mỗi năm mà không có sự hiện diện của các thành viên HĐQT điều hành để xem xét, thảo luận các vấn đề điều hành.</u>	Nguyên tắc 1.4.4 VNCG Code 2026	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại VNCG Code 2026
7	VI.4.1.d Nội dung phiên họp thường kỳ bao gồm [...] Không có quy định	VI.4.1.d Nội dung phiên họp thường kỳ bao gồm [...] <u>Rà soát đánh giá sự phù hợp, tương thích giữa cơ cấu vốn và nợ của Công ty với các mục tiêu chiến lược và khẩu vị rủi ro tương ứng.</u>	Mục B.3.1 ACGS 2024	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại Asean Corporate Governance Scorecard (version 2, 2024)
8	Không có quy định	<u>VI.8. Quy trình xem xét, giám sát và theo dõi việc thực hiện chiến lược của HĐQT</u> <u>VI.8.1 HĐQT có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc triển khai và thực hiện chiến lược phát triển của Công ty, bảo đảm chiến lược được thực hiện phù hợp với định hướng, mục tiêu và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.</u> <u>VI.8.2 Cơ chế và quy trình theo dõi, giám sát việc thực hiện chiến lược, bao gồm việc xác định mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ thực hiện, cơ</u>	Nguyên tắc 1.2.2 VNCG Code 2026	Bổ sung theo tham khảo khuyến nghị tại VNCG Code 2026

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Cơ sở chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa
		<u>chế báo cáo, đánh giá kết quả, nhận diện các vấn đề trọng yếu và xem xét các biện pháp cập nhật chiến lược khi cần thiết được quy định tại Quy chế thực hiện hoạt động giám sát của HĐQT.</u> <u>VI.8.3 HĐQT ra các quyết định chiến lược về việc điều chỉnh hiệu chỉnh căn cứ vào kết quả theo dõi giám sát.</u>		
9	Không có quy định	<u>VI.10. Phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành</u> <u>VI.10.1 Nguyên tắc phối hợp</u> <u>a) Nguyên tắc chủ động, trách nhiệm: Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở phân định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT, Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành; bảo đảm mỗi bên chủ động thực hiện đầy đủ chức năng trong phạm vi thẩm quyền và không chồng chéo.</u>		Bổ sung để làm rõ nguyên tắc, cách thức phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban Điều hành của Công ty trong các nội dung có liên quan.

		a) <u>Nguyên tắc chia sẻ thông tin và bảo mật: Việc cung cấp, chia sẻ và sử dụng thông tin phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền và tuân thủ quy định của Công ty, pháp luật về bảo mật thông tin, quản lý dữ liệu và quyền riêng tư.</u> b) <u>Nguyên tắc độc lập: Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến tính khách quan, độc lập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi bên.</u> c) <u>Nguyên tắc sử dụng nguồn lực hợp lý: Việc phối hợp phải bảo đảm phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn lực của Công ty; hạn chế trùng lặp, chồng chéo trong chức năng, nhiệm vụ; tăng cường chia sẻ thông tin, dữ liệu và khai thác kết quả công việc của các bên.</u> d) <u>Nguyên tắc không thay thế: Việc phối hợp không làm thay đổi hoặc làm suy giảm trách nhiệm mỗi bên.</u> e) <u>Nguyên tắc phối hợp có kiểm soát: Việc phối hợp phải hướng đến sự liên kết, bổ trợ và nâng cao hiệu quả chung của hệ thống quản trị, kiểm toán, đồng thời bảo đảm ranh giới rõ ràng giữa các vai trò quản trị, khuyến nghị, giám sát và điều hành.</u> VI.10.1 <u>Phối hợp giữa HĐQT và Ủy ban Kiểm toán</u> a) <u>Ủy ban Kiểm toán thực hiện việc rà soát, giám sát và đánh giá các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán, các nghị quyết của HĐQT.</u>		
--	--	---	--	--

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Cơ sở chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa
		b) <u>Ủy ban Kiểm toán báo cáo HĐQT về kết quả, các vấn đề trọng yếu, rủi ro, hạn chế và khuyến nghị. HĐQT xem xét các báo cáo, khuyến nghị của Ủy ban Kiểm toán để thực hiện chức năng giám sát và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Ủy ban Kiểm toán không thay thế trách nhiệm giám sát của HĐQT.</u> VI.10.2 Phối hợp giữa Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành a) <u>Ban Điều hành có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu và giải trình các vấn đề theo yêu cầu hợp lý của Ủy ban Kiểm toán để Ủy ban thực hiện chức năng của mình.</u> b) <u>Ủy ban Kiểm toán trao đổi, đưa ra khuyến nghị và theo dõi việc xử lý đối với các vấn đề thuộc phạm vi chức năng của Ủy ban.</u> c) <u>Việc phối hợp đảm bảo Ban Điều hành xây dựng các cơ chế và thiết lập được các kiểm soát nội bộ để nhận dạng, đánh giá và giảm thiểu rủi ro xuống mức phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty.</u> d) <u>Ban Điều hành chịu trách nhiệm xem xét, xử lý và khắc phục các vấn đề thuộc thẩm quyền điều hành và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.</u>		

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Cơ sở chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa
		e) <u>Ủy ban Kiểm toán và Ban điều hành có thể tổ chức họp để tìm hiểu các vấn đề về kiểm soát nội bộ nổi cộm nhất.</u> <u>VI.10.4. Xử lý và báo cáo các vấn đề trọng yếu</u> <u>Đối với các vấn đề trọng yếu được xác định trong quá trình giám sát, rà soát hoặc đánh giá liên quan đến kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, kiểm toán, báo cáo tài chính, tuân thủ và các vấn đề khác thuộc chức năng của Ủy ban Kiểm toán:</u> a) <u>Vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc cần HĐQT xem xét: Ủy ban Kiểm toán báo cáo, đưa ra khuyến nghị và kiến nghị cho HĐQT.</u> b) <u>Vấn đề thuộc phạm vi điều hành: Ban Điều hành có trách nhiệm xem xét, xử lý và khắc phục, đồng thời báo cáo, giải trình về việc thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Kiểm toán và các yêu cầu của HĐQT.</u>		
1	Không có quy định	<u>VI.11. Phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành</u> <u>VI.10.3 Nguyên tắc phối hợp</u> <u>HĐQT, Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành phối hợp trên cơ sở phân định rõ chức năng, thẩm quyền và trách nhiệm. HĐQT thực hiện chức năng quản trị và giám sát tổng thể; Ủy ban Kiểm toán là cơ quan trực thuộc HĐQT, thực hiện chức năng tham mưu, rà soát và giám sát chuyên môn trong phạm vi được</u>		Bổ sung để làm rõ nguyên tắc, cách thức phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban Điều hành của Công ty trong các nội dung có liên quan.

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Cơ sở chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa
		<u>giao; Ban Điều hành chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của Công ty và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, nghị quyết và quyết định của HĐQT.</u> VI.10.4 Phối hợp giữa HĐQT và Ủy ban Kiểm toán c) <u>Ủy ban Kiểm toán thực hiện việc rà soát, giám sát và đánh giá các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán, các nghị quyết của HĐQT.</u> d) <u>Ủy ban Kiểm toán báo cáo HĐQT về kết quả, các vấn đề trọng yếu, rủi ro, hạn chế và khuyến nghị. HĐQT xem xét các báo cáo, khuyến nghị của Ủy ban Kiểm toán để thực hiện chức năng giám sát và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Ủy ban Kiểm toán không thay thế trách nhiệm giám sát của HĐQT.</u> VI.10.5 Phối hợp giữa Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành f) <u>Ban Điều hành có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu và giải trình các vấn đề theo yêu cầu hợp lý của Ủy ban Kiểm toán để Ủy ban thực hiện chức năng của mình.</u> g) <u>Ủy ban Kiểm toán trao đổi, đưa ra khuyến nghị và theo dõi việc xử lý đối với các vấn đề thuộc phạm vi chức năng của Ủy ban. Ngoài ra, Ủy ban Kiểm toán cần bảo đảm rằng Ban</u>		

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Cơ sở chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa
		<u>Điều hành có các cơ chế và thiết lập được các kiểm soát nội bộ để nhận dạng, đánh giá và giảm thiểu rủi ro xuống mức phù hợp với khẩu vị rủi ro của công ty</u> h) <u>Ban Điều hành chịu trách nhiệm xem xét, xử lý và khắc phục các vấn đề thuộc thẩm quyền điều hành và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.</u> i) <u>Ủy ban Kiểm toán và Ban điều hành có thể tổ chức họp để tìm hiểu các vấn đề về kiểm soát nội bộ nổi cộm nhất.</u> 4. Xử lý và báo cáo các vấn đề trọng yếu <u>Đối với các vấn đề trọng yếu được xác định trong quá trình giám sát, rà soát hoặc đánh giá liên quan đến kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, kiểm toán, báo cáo tài chính, tuân thủ và các vấn đề khác thuộc chức năng của Ủy ban Kiểm toán:</u> c) <u>Vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc cần HĐQT xem xét: Ủy ban Kiểm toán báo cáo, đưa ra khuyến nghị và kiến nghị cho HĐQT</u> d) <u>Vấn đề thuộc phạm vi điều hành: Ban Điều hành có trách nhiệm xem xét, xử lý và khắc phục, đồng thời báo cáo, giải trình về việc thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Kiểm toán và các yêu cầu của HĐQT.</u>		